

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của thành phố Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các phòng, đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp tục được kiện toàn, tinh gọn, đồng bộ, hiện đại, hoạt động thông suốt, minh bạch và hiệu quả; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chính quyền địa phương hai cấp; đổi mới quản trị chính quyền theo hướng hiện đại, trách nhiệm giải trình cao, đẩy mạnh phân quyền; đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả CCHC để phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định trọng tâm CCHC là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan Sở.

- Quán triệt thực hiện phương châm “Hà Nội đã nói là làm - làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng”, 06 dám “dám nghĩ - dám nói - dám làm - dám chịu trách nhiệm - dám đổi mới, sáng tạo - dám đương đầu với khó khăn”, 05 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát” và 06 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”; siết chặt kỷ luật, phân cấp mạnh, sắp xếp bộ máy tinh gọn, xử lý cán bộ yếu kém.

- Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị bảo đảm bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, bố trí đủ kinh phí triển khai; theo mô hình OKR và lượng hóa các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (KPI) tương ứng với từng nhiệm vụ theo các trục nội dung của công tác CCHC.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2026 của Thành phố “Kỷ cương, chuyên nghiệp - Đột phá, sáng tạo - Hiệu quả, bền vững” và lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả của công tác CCHC, chất lượng chỉ đạo, điều hành, hoạt động của Sở.

## **II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

#### ***1.1. Chỉ tiêu***

- Chỉ số PARINDEX của Ngành trong nhóm các cơ quan, đơn vị đứng đầu Thành phố về công tác CCHC.

- Phần đầu thực hiện 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Đảm bảo ít nhất có 02 cuộc đối thoại trong năm đối với người dân và doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định.

- 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

#### ***1.2. Nội dung, nhiệm vụ***

- Tăng cường quán triệt, tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả của Ngành với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (sử dụng iHaNoi, dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt, phòng chống cháy nổ...).

- Phối hợp triển khai vận hành Chuyên trang CCHC của Thành phố theo quy chế vận hành và chỉ đạo của Ban Biên tập; cập nhật thường xuyên thông tin CCHC trên Chuyên trang theo kế hoạch và nhiệm vụ được phân công.

- Đổi mới hoạt động kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra của Sở để kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số. Chú trọng kiểm tra đột xuất, tập trung kiểm tra về trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết TTHC; xây dựng kiểm tra công tác cán bộ, thực hiện Đề án vị trí việc làm; bố trí, phân công, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số,...

- Tiếp tục triển khai, phối hợp thực hiện đổi mới nội dung và phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức phù hợp với Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS của Thành phố và Sở.

- Tiến hành khảo sát, đo lường Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của các cấp học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ Thành phố đã được giao cho các phòng và các đơn vị thuộc Sở.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được các cơ quan, đơn vị thuộc Sở tiếp nhận, xử lý và thông báo công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định; đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng iHanoi, Trang thông tin CCHC nhà nước Thành phố.

- Đảm bảo 100% các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra phải được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh kiểm tra CCHC, chuyên đổi số, kiểm tra công vụ, trong đó tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chỉ đạo khác của Thành phố; đồng thời gắn với tăng cường trách nhiệm giải trình và cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, từng cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, xử lý công việc, giải quyết hồ sơ hành chính; xử lý nghiêm tình trạng chậm trễ, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết công việc hành chính với người dân, tổ chức; đồng thời công khai, minh bạch kết quả xử lý, các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Đo lường sự hài lòng của cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước, trong đó tập trung đo lường đối với việc triển khai các quy định pháp luật ở một số Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, lĩnh vực dân sinh, một số DVC thiết yếu, các Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm qua điều tra xã hội học được đánh giá thấp trong Chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2025 để từ đó có giải pháp khắc phục và cải thiện.

- Tổ chức ít nhất 2 cuộc đối thoại trong năm với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các vấn đề liên quan đến thể chế, chính sách, giải quyết công việc hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp quan tâm.

## **2. Cải cách thể chế**

### **2.1. Chỉ tiêu**

- Phấn đấu 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Thực hiện chỉ tiêu 100% văn bản quy phạm pháp luật được giao thẩm định đúng tiến độ, chất lượng; góp ý đối với 100% văn bản, dự thảo luật do cơ quan có thẩm quyền gửi lấy ý kiến.

## **2.2. Nội dung, nhiệm vụ**

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, theo hướng đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, đảm bảo phù hợp với các quy định và thực tiễn của Ngành.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các phòng trong việc soạn thảo, thẩm định, trình ban hành các VBQPPL của HĐND, UBND Thành phố theo yêu cầu HĐND Thành phố và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, giáo viên trong toàn Ngành thực hiện.

## **3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

### **3.1. Chỉ tiêu**

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- 100% các TTHC và các quy định liên quan, các TTHC nội bộ được công bố, công khai kèm quy trình giải quyết theo quy định.

- Phấn đấu 100% tỷ lệ TTHC lĩnh vực giáo dục đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Phấn đấu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

### **3.2. Nội dung, nhiệm vụ**

- Rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, theo yêu cầu tại Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố về Kiểm soát, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố về Rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn thành phố Hà Nội, Kế hoạch công tác hàng năm.

- Tiếp tục triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc ủy quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện của Sở Giáo dục và đào tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa Sở Giáo

dục và Đào tạo với các cơ quan, đơn vị; giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC lĩnh vực giáo dục; niêm yết công khai tại nơi giải quyết TTHC, công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố và Sở; khuyến khích mở rộng, công khai qua các kênh thông tin với nhiều hình thức phù hợp theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC.

- Định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/6/2015 và theo Kế hoạch năm của Thành phố; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

##### **4.1. Chỉ tiêu**

- Hoàn thành việc kiện toàn, tổ chức bộ máy Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền ở Thành phố; phấn đấu đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Hoàn thành chỉ tiêu tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Thành phố và phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của Ngành.

##### **4.2. Nội dung, nhiệm vụ**

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành phố đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để, rõ ràng kèm theo trách nhiệm.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

##### **5.1. Chỉ tiêu**

- Thực hiện Kế hoạch của Thành phố, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC, tập trung bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc đã được phê duyệt.

## **5.2. Nội dung, nhiệm vụ**

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ chủ quản chuyên ngành và theo thực tiễn quản lý đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tuyển dụng công chức, viên chức để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chất lượng công tác tuyển dụng.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2022 của UBND Thành phố.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất và hiệu quả; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với thủ trưởng đơn vị trực thuộc, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế, điều chuyển những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Ngành; xử lý nghiêm các vi phạm.

## **6. Cải cách tài chính công**

### **6.1. Chỉ tiêu**

- Phấn đấu 100% các đơn vị tự chủ chi thường xuyên năm.

- 100% công chức, viên chức được hưởng chế độ chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Luật Thủ đô.

### **6.2. Nội dung, nhiệm vụ**

- Tập trung xây dựng và triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách triển khai thi hành Luật Thủ đô.

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Tập trung xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, đảm bảo tăng tính chủ động của các đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy định mức chi Thành phố về công tác CCHC.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

### **7.1. Chỉ tiêu**

- Phấn đấu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan Sở được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- Phấn đấu 100% hồ sơ công việc tại Sở được xử lý trên môi trường mạng.

- Phối hợp, triển khai chỉ tiêu trên 60% các cuộc họp được cắt giảm thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố và của Sở.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Sở được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố.

- Phối hợp, triển khai các nhiệm vụ để thực hiện chỉ tiêu 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Sở được cập nhật, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Phấn đấu 60% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phấn đấu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại các cơ quan nhà nước được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.

- Phấn đấu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Sở thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phấn đấu tối thiểu 90% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

## 7.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện việc phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu, ... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.

- Ứng dụng CNTT và áp dụng ISO được điện tử hóa trong quy trình xử lý công việc, quy trình phối hợp giải quyết TTHC, TTHC nội bộ, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan Sở; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Triển khai việc đề nghị, tổ chức thực hiện cập nhật chức năng tiện ích, vận hành duy trì, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC theo hướng dẫn và quy định của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục triển khai quy định của Thành phố về việc duy trì, vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung quan trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của Ngành.

## II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

### 1. Báo cáo CCHC quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và báo cáo năm

- Thực hiện chế độ báo cáo theo Quy định tại Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND Thành phố, gửi Báo cáo CCHC định kỳ về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ), trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của Trung ương, Thành phố.

- Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo, cụ thể như sau:

+ Báo cáo CCHC quý I: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/3/2026.

+ Báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/6/2026.

+ Báo cáo CCHC quý III: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026.

+ Báo cáo CCHC năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2026 đến ngày 14/12/2026.

\* Báo cáo CCHC định kỳ thực hiện trực tiếp trên Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố (<http://hethongbaocao.hanoi.gov.vn>) và theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

**2. Báo cáo CCHC chuyên đề** (*Cải cách thể chế, TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số*)

Văn phòng Sở - bộ phận Cải cách hành chính có trách nhiệm phối hợp với các phòng thuộc Sở, các UBND xã, phường, các đơn vị trực thuộc để thu thập kết quả, phục vụ báo cáo khi có yêu cầu của Thành phố, của các đơn vị liên quan.

### **3. Thời hạn UBND xã, phường, đơn vị thuộc Sở báo cáo**

- UBND xã, phường; các phòng thuộc Sở phối hợp cung cấp kết quả và số liệu để Văn phòng Sở (bộ phận Cải cách hành chính) thực hiện chế độ báo cáo theo quy định trước thời hạn Sở nhập báo cáo ít nhất 5 ngày làm việc (trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của Trung ương, Thành phố).

- Thời hạn Sở Giáo dục và Đào tạo gửi báo cáo về Thành phố (qua Sở Nội vụ) chậm nhất ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo.

## **III. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC năm 2026 thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Sở**

- Là cơ quan thường trực công tác CCHC, chịu trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra các đơn vị thực hiện CCHC theo các nhiệm vụ được giao.

- Là đầu mối, giúp Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC của cơ quan Sở và của toàn Ngành:

+ Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC kết hợp kiểm tra CCHC định kỳ và kiểm tra đột xuất, không báo trước; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị tự kiểm tra và được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ được giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại còn hạn chế trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, các vấn đề tồn tại cần khắc phục được chỉ ra tại kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS; triển khai quy trình giải quyết các TTHC nội bộ, quy trình giải quyết TTHC liên thông; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện ủy quyền TTHC.

+ Chủ trì, phối hợp các phòng thực hiện rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, UBND cấp xã, phường hàng năm; xây dựng báo cáo gửi UBND Thành phố.

+ Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác CCHC đối với công chức, viên chức thuộc Sở; nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo phòng, đơn vị và kỹ năng trả lời phản ánh kiến nghị trực tuyến của công chức, viên chức.

+ Chủ trì và phối hợp với các phòng có liên quan trong công tác tiếp công dân của Sở.

+ Tổng hợp kết quả tự chấm điểm công tác CCHC năm 2026 của cơ quan Sở, trình lãnh đạo ký duyệt và báo cáo UBND Thành phố (*qua Sở Nội vụ*).

- Đối chiếu với yêu cầu của Thành phố và đơn đốc các phòng thuộc Sở; các phòng Văn hóa xã hội; các đơn vị trực thuộc đảm bảo yêu cầu về tiến độ thời gian và chất lượng thực hiện công tác CCHC năm 2026.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi UBND Thành phố (báo cáo quý I, 6 tháng, quý III và báo cáo năm).

- Dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao.

## **2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở**

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này và các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các Kế hoạch có nội dung, nhiệm vụ về CCHC, trưởng các phòng thuộc Sở, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện từng nội dung CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2026, trong đó, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ được phân công thực hiện tại kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công tác CCHC của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026 và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp trước ngày **03/4/2026**.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo ít nhất 03 hình thức, nội dung tuyên truyền CCHC (sân khấu hóa, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị quán triệt).

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay trong công tác CCHC của đơn vị.

- Các trường tổ chức lấy ý kiến người dân về chất lượng các dịch vụ công do nhà trường cung cấp; Sở tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp về TTHC 02 lần/năm vào tháng 6/2026 và tháng 11/2026.

- Tham gia rà soát các TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo do phòng chủ trì.

- Phối hợp với Văn phòng Sở, tham gia trực tiếp công dân.

- Phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng thuộc Sở, kiểm tra các đơn vị giáo dục trực thuộc Sở về triển khai thực hiện CCHC trong năm 2026.

- Thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ, công việc được giao theo phụ lục đính kèm và trong các văn bản về CCHC của Thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về nội dung, tài liệu kiểm chứng, báo cáo kết quả công tác được giao theo chức năng, nhiệm vụ của phòng khi thực hiện Chấm điểm chỉ số CCHC cuối năm của Sở.

### **3. Đề nghị UBND xã, phường**

- Phối hợp với Sở tổ chức tuyên truyền và triển khai các nội dung CCHC năm 2026 của Thành phố và của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Sở về việc xây dựng quy trình nội bộ các TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, phường, phấn đấu đạt 100% các TTHC cấp xã, phường được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026. Yêu cầu lãnh đạo các đơn vị tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ về CCHC năm 2026, chủ động triển khai thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng và hoàn thành nhiệm vụ theo đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo - bộ phận Cải cách hành chính) để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- UBND Thành phố (*để b/cáo*);
- Sở Nội vụ (*để phối hợp*);
- Các UBND xã, phường;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công Thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hiền**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI NĂM 2026**

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC</b>				
1	Triển khai công tác CCHC năm 2026 của Ngành	- Kế hoạch CCHC năm 2026 - Báo cáo định kỳ về CCHC năm 2026	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Tháng 3/2026
2	Phát động phong trào thi đua “CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân” năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ
3	Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030	Văn phòng Sở (Bộ phận CNTT)	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Quý I/2026
4	Ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công vụ; kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06	- Kế hoạch Kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 năm 2026 - Báo cáo và đề xuất xử lý qua kiểm tra	Văn phòng Sở Phòng TCCB	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Tháng 4 năm 2026

5	Triển khai các hoạt động về thông tin-tuyên truyền về CCHC	- Kế hoạch thông tin-tuyên truyền về CCHC năm 2026 - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Theo Kế hoạch của Thành phố
6	Tổ chức Hội nghị giao ban về CCHC	Hội nghị	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Lồng ghép giao ban hàng tháng; giao ban chuyên đề tháng.
7	Triển khai, thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan Sở	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả ( <i>lồng ghép trong Báo cáo CCHC định kì</i> )	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Tháng 12/2026
8	Bồi dưỡng, tập huấn công tác CCHC	- Kế hoạch - Hội nghị Tập huấn - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Theo Kế hoạch của Thành phố, của Sở
9	Đề xuất những giải pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC của Sở và lĩnh vực xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật của Thành phố; nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PARINDEX và Chỉ số SIPAS của Sở.	Báo cáo	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Ngay khi các Chỉ số được công bố và có Kế hoạch của UBND Thành phố
10	Triển khai đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC và phối hợp đo lường Chỉ số SIPAS của Thành phố năm 2026; đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC đối với Sở và Thành phố.	- Văn bản báo cáo Thành phố, tài liệu kiểm chứng - Kết quả đánh giá chấm điểm	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Sau khi có Kế hoạch, văn bản triển khai của Thành phố

11	Tiến hành khảo sát, đo lường Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của các cấp học trên địa bàn thành phố Hà Nội.	- Kế hoạch triển khai, tập huấn - Kết quả đánh giá chấm điểm	Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị có liên quan	Các phòng thuộc Sở, các cơ sở giáo dục	Theo Kế hoạch, văn bản triển khai của Thành phố
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
12	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	- Kế hoạch ( <i>lồng ghép trong báo cáo CCHC định kì</i> )	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Tháng 4/2026
13	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026	Kế hoạch	- Văn phòng Sở - Phòng Kiểm tra chuyên ngành	- Các phòng thuộc Sở - UBND xã, phường - Các đơn vị trực thuộc	Quý I/2026
14	Dự thảo trình HĐND, UBND Thành phố ban hành các văn bản QPPL lĩnh vực giáo dục đảm bảo nội dung tiến trình, thời gian quy định	Hồ sơ	Văn phòng Sở; các phòng thuộc Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Trong năm 2026
15	Báo cáo kết quả triển khai Luật Thủ đô	Báo cáo	Phòng Giáo dục Trung học và phòng Giáo dục Tiểu học	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Khi có Văn bản của Thành phố
<b>III</b>	<b>Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>				
16	Công bố danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo các Quyết định công bố mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tờ trình	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Theo chỉ đạo của UBND TP

17	Rà soát, đơn giản hóa, kiểm tra và thông tin tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch rà soát, kiểm tra, kiểm soát TTHC năm 2026</li> <li>- Các hoạt động triển khai.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện (<i>lồng ghép trong báo cáo CCHC định kì</i>)</li> </ul>	Văn phòng Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng thuộc Sở</li> <li>- Các đơn vị trực thuộc</li> </ul>	Theo chỉ đạo của UBND TP
18	Tiếp tục uỷ quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố và thực hiện đánh giá việc thực hiện uỷ quyền.	Báo cáo	Văn phòng Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng thuộc Sở</li> <li>- Các đơn vị trực thuộc</li> </ul>	Trong năm 2026
19	Triển khai rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và xây dựng quy trình giải quyết các TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát</li> <li>- Đề xuất phương án</li> <li>- Báo cáo kết quả</li> </ul>	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Theo lộ trình tại Kế hoạch 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố
20	Triển khai Quyết định của UBND Thành phố về TTHC lựa chọn tái cấu trúc xây dựng DVC trực tuyến toàn trình, tích hợp trên Cổng DVCQG, Cổng/trang thông tin điện tử của Sở, Thành phố.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản, hoạt động tổ chức triển khai của Sở;</li> <li>- Báo cáo kết quả</li> </ul>	Văn phòng Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng thuộc Sở</li> <li>- Các đơn vị trực thuộc</li> </ul>	Trong năm 2026
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
21	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn</li> <li>- Báo cáo</li> </ul>	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng thuộc Sở	Tháng 4 năm 2026

22	Triển khai kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu của Thành phố	Báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng thuộc Sở	Theo Văn bản của Thành phố
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>				
23	Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 theo Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030”	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026 - Báo cáo kết quả	Phòng Tổ chức cán bộ	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026
24	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026
25	Tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, xác định định mức lao động khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các phòng, đơn vị thuộc Sở	Đề án hoàn thiện vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Phòng Tổ chức cán bộ	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
26	Nâng mức tự chủ chi thường xuyên đối với 100% các đơn vị trực thuộc.	Kế hoạch	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026
27	Rà soát, báo cáo việc triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, đảm bảo tiến độ, thời gian theo Quyết định số 5645/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố.	Báo cáo	Phòng Kế hoạch Tài chính	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Theo kỳ báo cáo CCHC

28	Báo cáo việc thực hiện Quyết định Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.	Báo cáo	Phòng Kế hoạch Tài chính	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Nhiệm vụ thường xuyên theo hướng dẫn của Thành phố
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b>				
29	Triển khai hoạt động ứng dụng chuyển đổi số trong cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc năm 2026	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện ( <i>lồng ghép trong báo cáo CCHC định kì</i> )	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Quý II/2026
30	Thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC, phối hợp hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố	- Hoạt động triển khai của Sở - Báo cáo	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
31	Triển khai ứng dụng công nghệ hiện đại, trợ lý ảo (AI) trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở (khi đủ điều kiện) để hỗ trợ tổng hợp, báo cáo, phân tích dữ liệu, xây dựng mô hình dự báo chỉ đạo, điều hành, ra quyết định hiệu quả, kịp thời	- Văn bản triển khai - Hoạt động triển khai của Sở - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026
32	Triển khai việc số hóa, sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả ( <i>lồng ghép trong báo cáo CCHC định kì</i> )	Văn phòng Sở	- Các phòng thuộc Sở - Các đơn vị trực thuộc	Năm 2026

33	Phối hợp thực hiện Hệ thống trực tuyến điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC của Sở (lấy ý kiến đánh giá của công chức, viên chức, người lao động)	- Văn bản phối hợp - Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 12/2026
----	---	---------------------------------	--------------	--------------------	---------------